



IC&PARTNERS VIETNAM

Supporting

Business Worldwide

BẢN TIN THUẾ VÀ PHÁP LUẬT

SỐ THÁNG 4, 2024



❖ Hội sở chính tại Hà Nội:

Tầng 4, Tòa COWAELMIC,
Số 198 Nguyễn Tuân,
Phường Nhân Chính, Quận
Thanh Xuân, Hà Nội

❖ Chi nhánh Hải Phòng

Số 55A/69 Chợ Con, Phường
Trại Cau, Quận Lê Chân, Hải
Phòng

❖ Chi nhánh Hồ Chí Minh

LE 04.09, Chung Cư
Lexington, 67 Mai Chí Thọ,
Phường An Phú, Thành phố
Thủ Đức, Hồ Chí Minh

❖ Liên hệ với IC&Partners Vietnam

Mobi: +84 915 432 043

Web: www.icpartners.it

Email:

info@icpartnersvietnam.com

ĐIỂM TIN

➤ Thuế – Phí – Lệ phí

- Công văn số 1140/TCT-CS đưa ra kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Công văn số 1153/TCT-CS về chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất có vốn đầu tư nước ngoài
- Công văn số 9817/CTBDU-TTHT về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho dự án đầu tư mở rộng

➤ Doanh nghiệp

- Các trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã từ ngày 01 tháng 07 năm 2024
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao từ ngày 25 tháng 03 năm 2024

➤ Hải quan

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan từ ngày 15 tháng 03 năm 2024
- Thông tư số 04/2024/TT-BCT sửa đổi Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Công văn số 1140/TCT-CS của Tổng cục Thuế đưa ra kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1140/TCT-CS đưa ra kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định, cụ thể như sau:

Đối với **tài sản cố định còn mới (chưa qua sử dụng)**, doanh nghiệp **căn cứ vào khung thời gian trích khấu hao tài sản cố định** quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 45/2013/TT-BTC để xác định thời gian trích khấu hao của tài sản cố định.

Đối với **tài sản cố định đã qua sử dụng**, đã hao mòn và đã được trích khấu hao tài sản cố định, **thời gian trích khấu hao tài sản cố định giảm đi so với khung trích khấu hao** theo Phụ lục I của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

Đối với **tài sản cố định đã qua sử dụng**, sau khi mua về, doanh nghiệp đưa vào phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đã xác định thời gian khấu hao tài sản cố định theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp muốn **thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản cố định đã xác định thì phải lập phương án thay đổi** theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 45/2013/TT-BTC.

➤ **Thuế – Phí – Lệ phí**

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ **Doanh nghiệp**

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ **Hải quan**

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Công văn số 1153/TCT-CS về chính sách thuế đối với doanh nghiệp chế xuất (DNCX) có vốn đầu tư nước ngoài

Ngày 22 tháng 03 năm 2024, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1153/TCT-CS về chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài, cụ thể như sau:

Trường hợp **DNCX có hoạt động bán căn hộ ở ngoài khu chế xuất** (khu phi thuế quan) **thì không phải là hoạt động chế xuất** theo quy định của pháp luật quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế nên **căn hộ bán thuộc diện chịu thuế Giá trị gia tăng (GTGT) với thuế suất 10%**.

Đối với **doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê có quyền chuyển nhượng, cho thuê lại quyền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất** theo quy định của pháp luật về đất đai. Theo đó, thuế GTGT của doanh nghiệp trong trường hợp hoạt động chuyển nhượng, cho thuê lại quyền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất của doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 như sau:

- Trường hợp **DNCX cho thuê lại quyền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất cho DNCX khác** thì thuộc **đối tượng không chịu thuế GTGT**.
- Trường hợp **DNCX cho thuê lại quyền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất cho doanh nghiệp hoạt động không theo quy chế chế xuất** thì **thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%**.

➤ **Thuế – Phí – Lệ phí**

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- **Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài**
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ **Doanh nghiệp**

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ **Hải quan**

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Công văn số 9817/CTBDU-TTHT về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho dự án đầu tư mở rộng

Ngày 03 tháng 04 năm 2024, Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành Công văn số 1719/CTBGI-TTHT về ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng, cụ thể như sau:

1. Đối với doanh nghiệp thực hiện tăng vốn để đầu tư phát triển, mở rộng quy mô sản xuất của dự án đầu tư đang hoạt động tại Khu công nghiệp không nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi

Nếu dự án này của doanh nghiệp đáp ứng một trong ba tiêu chí về dự án đầu tư mở rộng quy định tại khoản 4, Điều 10, Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn ưu đãi thuế TNDN.

Trường hợp doanh nghiệp lựa chọn áp dụng ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn ưu đãi thuế thì thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại thì được áp dụng ưu đãi miễn, giảm thuế theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC, Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC.

➤ **Thuế – Phí – Lệ phí**

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ **Doanh nghiệp**

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ **Hải quan**

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Công văn số 9817/CTBDU-TTHT về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho dự án đầu tư mở rộng

➤ **Thuế – Phí – Lệ phí**

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- **Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng**

➤ **Doanh nghiệp**

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ **Hải quan**

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm dự án đầu tư mở rộng hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập. Trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mở rộng thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư phát sinh doanh thu.

Phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng phải được hạch toán riêng. Trường hợp doanh nghiệp không hạch toán riêng được phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại thì thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng xác định theo tỷ lệ giữa nguyên giá tài sản cố định đầu tư mới đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh trên tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp.

2. Đối với doanh nghiệp thực hiện tăng vốn để đầu tư phát triển, mở rộng quy mô sản xuất của dự án đầu tư đang hoạt động tại Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi

Trường hợp này, doanh nghiệp không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP.

Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức ưu đãi thuế TNDN được hưởng để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

***Các trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung Giấy chứng nhận
đăng ký hợp tác xã (GCNĐK HTX) từ ngày 01 tháng 07 năm 2024***

Ngày 20 tháng 06 năm 2023, Quốc hội ban hành Luật Hợp tác xã có hiệu lực vào ngày 01 tháng 07 năm 2024 quy định cụ thể về những trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX như sau:

1. Các trường hợp thu hồi GCNĐK HTX

- Nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký HTX, liên hiệp HTX là giả mạo;
- Ngừng hoạt động trên 12 tháng mà không thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế;
- Sau 12 tháng mà HTX, liên hiệp HTX không gửi báo cáo về việc tuân thủ theo quy định của Luật Hợp tác xã 2023 theo yêu cầu của cơ quan đăng ký kinh doanh;
- Không đáp ứng điều kiện số lượng thành viên tối thiểu của HTX, liên hiệp HTX trong 12 tháng liên tục; không đáp ứng điều kiện số lượng thành viên tối đa là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cá nhân là nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Hợp tác xã 2023 trong 06 tháng liên tục;
- Không đáp ứng điều kiện vốn góp tối đa của thành viên HTX, liên hiệp HTX theo quy định của Luật Hợp tác xã 2023 trong 12 tháng liên tục;
- Không tổ chức Đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục kể từ thời điểm tổ chức Đại hội thành viên gần nhất, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Theo quyết định của Tòa án hoặc đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật có liên quan.

➤ ***Thuế – Phí – Lệ phí***

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ ***Doanh nghiệp***

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ ***Hải quan***

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Các trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (GCNĐK HTX) từ ngày 01 tháng 07 năm 2024

2. Trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX

Trường hợp 1: HTX, liên hiệp HTX phải đăng ký thay đổi nội dung GCNĐK HTX khi thay đổi một trong các thông tin quy định tại khoản 1, 2 và 5 Điều 45 Luật Hợp tác xã 2023 hoặc khi thay đổi vốn điều lệ từ 5% vốn điều lệ hoặc từ 01 tỷ đồng trở lên hoặc khi tổ chức lại HTX, liên hiệp HTX. Việc thay đổi được thực hiện theo trình tự sau đây:

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi nội dung GCNĐK HTX, HTX, liên hiệp HTX gửi hồ sơ đăng ký thay đổi đến cơ quan đăng ký kinh doanh;
- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh đưa ra thông báo và cấp GCNĐK HTX; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trường hợp 2: Việc đăng ký thay đổi nội dung GCNĐK HTX theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thực hiện theo trình tự sau đây:

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực, người đề nghị đăng ký thay đổi nội dung GCNĐK HTX gửi hồ sơ đăng ký thay đổi đến cơ quan đăng ký kinh doanh;
- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký thay đổi, cơ quan đăng ký kinh doanh đưa ra thông báo và cấp GCNĐK HTX theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc phán quyết của Trọng tài có hiệu lực; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

➤ Thuế – Phí – Lệ phí

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ Doanh nghiệp

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ Hải quan

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Điều kiện thành lập khu công nghệ cao từ ngày 25 tháng 3 năm 2024

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 10/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 25 tháng 03 năm 2024 quy định về điều kiện chung để thành lập khu công nghệ cao bao gồm:

- Phù hợp với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Có quy mô diện tích phù hợp và khả thi về sử dụng đất; điều kiện tự nhiên thích hợp;
- Có điều kiện hạ tầng và vị trí giao thông thuận lợi;
- Có khả năng liên kết với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có trình độ cao;
- Có phương án khả thi về nguồn nhân lực và đội ngũ quản lý chuyên nghiệp cho khu công nghệ cao;
- Có phương án khả thi huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu công nghệ cao; bảo đảm khả năng cân đối của ngân sách nhà nước (nếu có);
- Có phương án khả thi xây dựng khu nhà ở, công trình công cộng liên kề hoặc xung quanh khu công nghệ cao để đảm bảo phục vụ đời sống chuyên gia, người lao động làm việc trong khu công nghệ cao theo nhu cầu và tiến độ xây dựng khu công nghệ cao;
- Đáp ứng điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Bảo đảm quốc phòng, an ninh.

➤ ***Thuế – Phí – Lệ phí***

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ ***Doanh nghiệp***

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- **Điều kiện thành lập khu công nghệ cao**

➤ ***Hải quan***

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Tiêu chí đánh giá (TCĐG) tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan từ ngày 15 tháng 03 năm 2024

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 06/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2019/TT-BTC quy định quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan. Theo đó, việc đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan từ ngày 15 tháng 03 năm 2024 sẽ được dựa trên các tiêu chí sau đây:

- *TCĐG doanh nghiệp ưu tiên* (Mức 1) thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp.
- *TCĐG người khai hải quan tuân thủ mức rất cao* (Mức 2) quy định tại Phần I, Phần II, Phần III, Phần IV và TCĐG doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi tuân thủ mức rất cao (Mức 2) quy định tại Phần V Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BTC
- *TCĐG người khai hải quan tuân thủ mức cao* (Mức 3) quy định tại Phần I, Phần II, Phần III, Phần IV và TCĐG doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi tuân thủ mức cao (Mức 3) quy định tại Phần V Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BTC
- *TCĐG người khai hải quan tuân thủ mức trung bình* (Mức 4) quy định tại Phần I, Phần II, Phần III, Phần IV và TCĐG doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi tuân thủ mức trung bình (Mức 4) quy định tại Phần V Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BTC
- *TCĐG người khai hải quan không tuân thủ* (Mức 5) quy định tại Phần I, Phần II, Phần III, Phần IV và TCĐG doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi không tuân thủ (Mức 5) quy định tại Phần V Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BTC

➤ *Thuế – Phí – Lệ phí*

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ *Doanh nghiệp*

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ *Hải quan*

- **Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan**
- Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

➤ **Thuế – Phí – Lệ phí**

- Kiến nghị về chi phí khấu hao tài sản cố định
- Chính sách thuế đối với DNCX có vốn đầu tư nước ngoài
- Ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng

➤ **Doanh nghiệp**

- Trường hợp thu hồi và trình tự thay đổi nội dung GCNĐK HTX
- Điều kiện thành lập khu công nghệ cao

➤ **Hải quan**

- Tiêu chí đánh giá tuân thủ pháp luật đối với người khai hải quan
- **Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA**

Thông tư số 04/2024/TT-BCT sửa đổi Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định AKFTA

Ngày 27 tháng 03 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành Thông tư số 04/2024/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BCT ngày 25 tháng 06 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc. Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi quy định về hàng hoá có xuất xứ không thuần túy

Bổ sung thêm công thức tính RVC theo phương pháp công thức trực tiếp:

$$RVC = \frac{VOM}{FOB} \times 100\%$$

Trong đó “VOM” là trị giá nguyên liệu có xuất xứ, bao gồm trị giá nguyên liệu có xuất xứ, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí phân bổ trực tiếp, chi phí vận chuyển và lợi nhuận.

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về thủ tục cấp và kiểm tra C/O

Theo đó, C/O theo quy định đáp ứng các điều kiện sau:

- Ở dạng bản giấy được in ra có chữ ký, con dấu cấp theo hình thức cấp tay hoặc có chữ ký, con dấu cấp dưới dạng điện tử của các Tổ chức cấp C/O của nước thành viên xuất khẩu;
- Làm trên khổ giấy A4;
- Phù hợp với mẫu quy định tại Phụ lục VI-A ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BCT và được gọi là C/O mẫu AK;
- Được khai bằng tiếng Anh.



IC&PARTNERS VIETNAM

Supporting

Business Worldwide

BẢN TIN THUẾ VÀ PHÁP LUẬT

SỐ THÁNG 4, 2024



❖ Hội sở chính tại Hà Nội:

Tầng 4, Tòa COWAELMIC,
Số 198 Nguyễn Tuân,
Phường Nhân Chính, Quận
Thanh Xuân, Hà Nội

❖ Chi nhánh Hải Phòng

Số 55A/69 Chợ Con, Phường
Trại Cau, Quận Lê Chân, Hải
Phòng

❖ Chi nhánh Hồ Chí Minh

LE 04.09, Chung Cư
Lexington, 67 Mai Chí Thọ,
Phường An Phú, Thành phố
Thủ Đức, Hồ Chí Minh

❖ Liên hệ với IC&Partners Vietnam

Mobi: +84 915 432 043

Web: www.icpartners.it

Email:

info@icpartnersvietnam.com

GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

Công ty TNHH IC&Partners Việt Nam là thành viên của IC&Partners S.p.A tại Italy, chuyên cung cấp các dịch vụ về Đại lý Thuế, Tư vấn Thuế, Tư vấn lập hồ sơ giá chuyển nhượng, Tư vấn doanh nghiệp, và hỗ trợ các công việc khác liên quan đến hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp. Chúng tôi có nhiều năm kinh nghiệm cung cấp các dịch vụ cho về lĩnh vực tư vấn nói chung và tư vấn thuế nói riêng cho các tập đoàn đa quốc gia có quốc tịch khác nhau như Hàn, Nhật, Châu Âu, Hoa Kỳ, Singapore ... không chỉ ở Việt Nam mà cả nhiều quốc gia khác trên thế giới.

Hiện nay, những quy định, chính sách của Cơ quan Thuế ngày càng nghiêm ngặt trong khi các doanh nghiệp chưa thể lường trước được những rủi ro có thể xảy ra do chưa nắm bắt được những quy định pháp luật hiện hành.

Chúng tôi rất hân hạnh phục vụ Quý Công ty các dịch vụ sau:

- Đại lý Thuế (Báo cáo thuế hàng quý, quyết toán thuế hàng năm)
- Rà soát rủi ro về thuế
- Hỗ trợ thủ tục thành lập, đóng cửa Công ty
- Hoàn thuế GTGT, thuế TNCN
- Tư vấn lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết
- Các thủ tục xử lý những vướng mắc về thuế (miễn, giảm, phạt thuế...)
- Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ về quản lý và hành chính khác.

Với thế mạnh về chất lượng và uy tín, IC&Partners Việt Nam tự tin sẽ mang đến sự hài lòng nhất cho Khách hàng khi đến với chúng tôi.

Trân trọng cảm ơn!